|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND | *Kon Tum, ngày tháng năm 2024* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ,**

**đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác**

**trên địa bàn tỉnh Kon Tum thực hiện năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

**KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 8**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 1756/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Nghị quyết số 82/2021/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 -2026;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Danh mục dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum thực hiện năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Danh mục dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum thực hiện năm 2025**

1. Tổng số các dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất vào mục đích khác là:43 dự án/302,76 ha, cụ thể:

- Tổng số các dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa vào mục đích khác là 22 dự án/34,85 ha (*Đăk Hà 01 dự án; Kon Rẫy 02 dự án; Ngọc Hồi 03 dự án; Đăk Glei 08 dự án, thành phố Kon Tum 03 dự án, Kon Plông 05 dự án).*

- Tổng số các dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ vào mục đích khác là 05 dự án/19,14 ha (*Ngọc Hồi 01 dự án; Đăk Glei 03 dự án, Kon Plông 01 dự án).*

- Tổng số các dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất rừng sản xuất vào mục đích khác là 25 dự án/248,77 ha (*Kon rẫy 01 dự án; Ngọc Hồi 02 dự án; Tu mơ rông 03 dự án; Đăk Glei 11 dự án; Đăk Tô 03 dự án; Ia H’Drai 01 dự án, Ngọc Hồi 02 dự án, Kon Plông 02 dự án).*

*(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)*

2. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định, tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu và các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh; chỉ đạo rà soát nhu cầu thực tế, xác định vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng, đảm bảo thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu sử dụng đất đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

**Điều 2**. **Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện: Rà soát, kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ và chỉ thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất khi đảm bảo đầy đủ các trình tự, thủ tục và điều kiện theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày tháng năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban thường vụ Quốc hội;- Chính phủ;- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;- Ban Công tác đại biểu của UBTVQH;- Bộ Tài nguyên và Môi trường;- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND tỉnh;- Ủy ban nhân dân tỉnh;- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;- Các Ban của HĐND tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Văn phòng Tỉnh ủy;- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;- Văn phòng UBND tỉnh;- Các sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh;- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;- Báo Kon Tum; Đài PT và TH tỉnh;- Cổng thông tin điện tử tỉnh;- Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;- Lưu: VT, CTHĐ.  |  **CHỦ TỊCH****Dương Văn Trang** |